

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH YÊN  
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2021/HS-ST

Ngày: 19-7-2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN - TỈNH VINH PHÚC**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Đoan Trang.

***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Vũ Gia Đỉnh

Bà Vũ Thị Kim Dung

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Đình Trinh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa:*** Bà Bùi Thị Hồng Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 87/2021/HSST ngày 25 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

**Hà Văn T**, sinh ngày 01 tháng 3 năm 1991 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn C, xã V, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Xuân Á và bà Hà Thị L; có vợ là Lương Thị S và có 01 con; tiền án: 01. Bản án số 55/2020/HS-St ngày 19/02/2020 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Thanh Hóa xử phạt Hà Văn T 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2020; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/4/2021 (có mặt).

**Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Kim Hồng Thanh – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

**Bị hại:** Chị Vũ Thị N, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1973 (vắng mặt);

Cùng trú tại: Khu 1, phường N, thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc.

Người đại diện hợp pháp của bị hại, anh Nguyễn Văn T là chị Vũ Thị N (Theo Giấy ủy quyền ngày 10/5/2021)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 09/04/2021, Hà Văn T, hiện đang sống lang thang trên địa bàn thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc một mình đi bộ quanh khu vực

phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên xem ai có tài sản sơ hở để trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài. Khi đến khu vực Đầm Chứa trên đoạn đường Lý Tự Trọng, thuộc khu hành chính 13 – phường Ngô Quyền – thành phố Vĩnh Yên thì T nhìn thấy ở ven bờ dạo Đầm Chứa, phía sau một ngôi nhà có để 01 chiếc xe rùa, loại xe đẩy chở vật liệu xây dựng có hai tay cầm đẩy bằng kim loại, bánh xe làm bằng cao su của gia đình chị Vũ Thị N và anh Nguyễn Văn T. Lúc này, T quan sát xung quanh không thấy có ai trông coi, quản lý nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe rùa trên. Sau đó, T đi đến vị trí chiếc xe rùa rồi dùng hai tay đẩy bộ chiếc xe này men theo bờ dạo Đầm Chứa đi đến khu vực Bảo tàng thành phố Vĩnh Yên, thuộc phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên để cất giấu tài sản trộm cắp và ngủ tại đây. Đến khoảng 08 giờ ngày 10/04/2021, T đẩy chiếc xe rùa trộm cắp được đi bộ đến địa phận phường Tích Sơn, thành phố Vĩnh Yên để tìm chỗ tiêu thụ, khi đến khu vực ngã tư T50, thuộc phường Tích Sơn thì bị Tổ công tác Công an phường Tích Sơn làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm tra hành chính. Lúc này, T tự khai nhận hành vi trộm cắp tài sản ngày 09/04/2021 của bản thân và giao nộp tài sản trộm cắp là 01 chiếc xe rùa cho Cơ quan Công an.

Ngày 10/04/2021, chị Vũ Thị N đến Công an phường Tích Sơn trình báo sự việc chị Nga để 01 chiếc xe rùa ở khu vực bờ dạo Đầm Chứa, khu 13, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên từ khoảng tháng 03 năm 2021, đến khoảng 22 giờ ngày 09/4/2021 chị N phát hiện bị kẻ gian trộm cắp chiếc xe rùa trên. Trị giá tài sản khoảng 200.000đ.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Vĩnh Yên tiến hành đưa Hà Văn T chỉ dẫn đến vị trí mà T có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe rùa vào tối ngày 09/04/2021. Xác định, vị trí T thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Ngày 13/04/2021, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố Vĩnh Yên đã ra văn bản yêu cầu định giá tài sản số 74, yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của UBND thành phố Vĩnh Yên định giá chiếc xe rùa bằng kim loại, có 02 tay cầm đẩy đã qua sử dụng. Tại bản kết luận định giá tài sản số 55 ngày 16/04/2021 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của UBND thành phố Vĩnh Yên, kết luận chiếc xe rùa trên trị giá 180.000đ.

Tại bản Cáo trạng số: 91/CT-VKSVY ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên - tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Hà Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hà Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Hà Văn T và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 07 tháng đến 10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Bà Kim Hồng Thanh, người bào chữa cho bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt và có bài bào chữa cho bị cáo. Theo đó, người bào chữa nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt.

Bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp

[2]. Bị cáo Hà Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thu thập khách quan, đúng pháp luật, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 09/04/2021, tại khu vực bờ đạo Đầm Chứa, thuộc khu 13, phường Ngô Quyền, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc, Hà Văn T lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chị Vũ Thị N và anh Nguyễn Văn T đã trộm cắp 01 chiếc xe rùa dùng để chở vật liệu xây dựng của gia đình chị N. Trị giá tài sản trộm cắp theo kết luận định giá là 180.000đ.

Mặc dù trị giá tài sản Hà Văn T trộm cắp dưới 2.000.000đ nhưng trước đó T đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nên lần trộm cắp này của Hà Văn T đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự có khung hình phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm. Do vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[3]. Xét tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, do vậy cần xử lý nghiêm để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4]. Xét nhân thân cũng như tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân xấu đã từng có 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” nhưng vì tiền án này đã được tính làm tình tiết định tội nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng. Sau khi phạm tội bị cáo đã tự thú và thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tài sản trộm cắp có giá trị không lớn; bản thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc diện hộ nghèo nên khi lượng hình, Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng những tình tiết quy định tại điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để làm căn cứ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo. Mức án như đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ, cần chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung, xét thấy: Bị cáo là đối tượng thuộc diện hộ nghèo, không nghề nghiệp, không thu nhập, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, các bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên vấn đề trách nhiệm dân sự không đặt ra, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra xác định, chiếc xe rửa mà T trộm cắp là tài sản chung của vợ chồng chị Nga nên cần trả lại cho chị Nga, anh Tám.

[8]. Về án phí: Bị cáo Hà Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**Vì các lẽ nêu trên;**

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; điểm h, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự .

Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo 10/4/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Trả lại cho chị Vũ Thị N và anh Nguyễn Văn T 01 chiếc xe rửa là tài sản chung vợ chồng của chị N, anh T đã bị Hà Văn T chiếm đoạt.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/7/2021 của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Vĩnh Yên với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vĩnh Yên).

Bị cáo Hà Xuân T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Vĩnh Yên;
- CA thành phố Vĩnh Yên;
- THADS thành phố Vĩnh Yên;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; văn phòng

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(đã ký)**

**Bùi Thị Đoan Trang**

**Các hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà**

**Nguyễn Thị Thúy Nga    Vũ Thị Kim Dung**

**Bùi Thị Đoan Trang**

